TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 19/4/2019
"V/v tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*:* Bà Nguyễn Thị Thu Hiền
Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Bích Liên.
Bà Dương Thị Kim Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Hà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương: Bà Phạm Thị Thùy - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 19 tháng 04 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 83/2018/HNGĐ - TLST ngày 20/6/2018 về " *Tranh chấp ly hôn*". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16B/2019/QĐ - ST ngày 05/3/2019 và quyết định hoãn phiên tòa số 12/2019/QĐ-ST ngày 20/3/2019 giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Phạm Thị L, sinh ngày 04/12/1989.
ĐKHKTT : Thôn 5, xã Đ, huyện T, tỉnh ĐN.
Hiện tạm trú tại : Thôn Ô, xã C, huyện B, tỉnh Hải Dương (vắng mặt).
2. Bị đơn: Anh Gwon Oh Y, sinh ngày 01/9/1969.
Địa chỉ : Số 227, xã BW, thành phố J, tỉnh C, Hàn Quốc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn, bản tự khai - Nguyên đơn chị Phạm Thị L trình bày: Chị và anh Gwon oh Y tự do tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại S, thành phố S, tỉnh G, Hàn Quốc ngày 15/01/2010. Đến ngày 10/2/2010 thì ghi vào sổ đăng ký kết hôn tại sở Tư pháp tỉnh Hải Dương. Sau khi kết hôn chị sang Hàn Quốc sinh sống và đoàn tụ cùng chồng. Tuy nhiên vợ chồng chỉ sống hạnh phúc được 6 tháng thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng ngôn ngữ, lối sống và chênh lệch tuổi tác. Chị đã cố gắng học tiếng để hòa nhập cuộc sống với chồng tại Hàn Quốc nhưng vợ chồng vẫn không tìm được tiếng nói chung. Đến cuối năm

2011, chị về Việt Nam vợ chồng sống ly thân, không còn quan tâm đến nhau. Sau khi chị về Việt Nam chưa khi nào anh Gwon oh Y sang tìm gặp chị và chị cũng không liên lạc với anh Gwon oh Y. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Gwon oh Y.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: chị L xác định không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Do điều kiện công việc nên chị đề nghị được giải quyết vắng mặt

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, thư ký, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của đương sự theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ cho thấy mâu thuẫn của chị Phạm Thị L và anh Gwon oh Y đã kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện, xử cho chị L được ly hôn anh Gwon oh Y.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và xem xét ý kiến của các đương sự, quan điểm đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1].Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án chị L cung cấp địa chỉ của anh Gwon oh Y tại Số 227, xã B, thành phố J, tỉnh C, Hàn Quốc là địa chỉ khi chị sang Hàn Quốc sinh sống và địa chỉ khi đăng ký kết hôn. Ngoài địa chỉ trên chị L không cung cấp được địa chỉ nào khác. Tòa án đã ủy thác tư pháp cho Cơ quan có thẩm quyền của Đại Hàn Dân Quốc nhưng không thực hiện được vì địa chỉ không đầy đủ. Ngày 29 tháng 10 năm 2018, Tòa án đã gửi công văn số 31/2018/CV-TA cho Đại Sứ Quán Việt Nam tại Hàn Quốc, đề nghị đăng toàn bộ nội dung yêu cầu ly hôn giữa chị Phạm Thị L và anh Gwon oh Y trên cổng thông tin điện tử của Đại Sứ Quán Việt Nam tại Hàn Quốc, đồng thời đăng thông báo trên cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương. Đến ngày 08/3/2019, Tòa án nhận được công điện số 064/ĐSQ-LS của Đại sứ quán Việt Nam tại Hàn Quốc thể hiện việc đã đăng trên Cổng thông tin điện tử của Đại sứ quán 30 ngày, nhưng đương sự không đến nhận hồ sơ tống đạt. Do vậy căn cứ khoản 1 Điều 228; điểm c khoản 6 Điều 477 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vắng mặt chị L và anh Gwon oh Y.

[2]. Về nội dung:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Phạm Thị L và anh Gwon oh Y kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng lý kết hôn tại S, thành phố A, tỉnh G, Hàn Quốc ngày 15/01/2010. Đến ngày 10/2/2010 thì ghi vào sổ đăng ký kết hôn tại sở tư pháp tỉnh Hải Dương, do vậy là hôn nhân hợp pháp. Chị L đã có thời gian sang Hàn Quốc sinh sống cùng chồng nhưng do bất đồng ngôn ngữ, tuổi tác nên không có hạnh phúc. Năm 2011 chị đã về Việt Nam, vợ chồng chấm dứt liên lạc, không còn quan

tâm đến nhau. Xét thấy chị L và và anh Gwon oh Y sống ly thân đã lâu, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị L.

- *Về con chung, tài sản chung, nợ chung*: Chị L xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

[3].Về án phí, lệ phí: Chị L phải chịu án phí, lệ phí ủy thác hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147; Khoản 1 Điều 228; Điểm c khoản 6 Điều 477 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/QH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Phạm Thị L được ly hôn anh Gwon oh Y.

2. Về án phí: Chị Phạm Thị L phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được đối trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu số AA/2017/0001545 ngày 14 tháng 6 năm 2018 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương. Chị L đã nộp đủ án phí.

3. Về Lệ phí: Chị Phạm Thị L phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) lệ phí ủy thác tư pháp, được đối trừ số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2017/0001547 ngày 14/6/2018 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương. Chị L đã nộp đủ.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Phạm Thị L được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật. Anh Gwon Oh Y được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hiền